

Bản án số: 20/2022/HS-PT
Ngày 01-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Huỳnh Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLPT-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tr, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Lâm Anh T, sinh ngày 06/3/2001, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Số A, khóm B, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Anh T1, chết năm 2014 và bà Thạch Thị Cẩm D, sinh năm 1982. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần vào ngày 22/5/2020 bị Công an thành phố Trà Vinh xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo bị giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 12/4/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/4/2020 nhóm bạn của Lê Văn T, sinh năm 2004, ngụ ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh dùng vỏ chai bia chọi vào nhóm bạn của Trần Thanh C, sinh năm

2002, ngụ số B, khóm H, phường C, thành phố Tr, tỉnh Trà Vinh. Nền vào khoảng 20 giờ, ngày 16/4/2020, nhóm của C phát hiện nhóm bạn của T đang ngồi uống nước tại quán cà phê không tên trên vỉa hè đối diện cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh thì C cùng với nhóm bạn gồm: Huỳnh Quốc H, sinh năm 2001, ngụ khóm F, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Diệp Thanh L (tên thường gọi Bé C), sinh năm 2000, ngụ số F, khóm H, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Phạm Bá T, sinh năm 2001, ngụ ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Trần Vũ Tuấn D, sinh năm 2002, ngụ khóm F, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Sơn Hoàng V, sinh năm 2000, ngụ số L, khóm N, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, rủ nhau và tập hợp trước hiệu thuốc Tòng Thọ thuộc khóm H, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, cùng đi đánh trả thù nhóm của T trước đó dùng vỏ chai bia chọi vào nhóm bạn C.

Lúc này, bị cáo Lâm Anh T, đang ngồi chơi chung với nhóm của Ch và biết được nhóm của Ch chuẩn bị đi đánh nhóm của Th, bị cáo T nhớ lại Lâm Hảo H, sinh năm 2004, ngụ khóm P, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, là bạn gần nhà của bị cáo T vừa bị nhóm bạn của T chém trúng chân. Do bệnh vực và muốn trả thù cho H nên bị cáo T điện thoại cho Trần Hoài Â, sinh năm 2001, ngụ số W, khóm Q, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, thông báo cho Â biết việc H vừa mới bị nhóm của T chém và rủ Â lấy hàng, tức lấy cây kiếm (loại giống kiếm nhật) vì bị cáo T biết Â có, mục đích đem theo để đi đánh chém trả thù cho H và hẹn địa điểm tại gần hiệu thuốc Tòng Thọ, thuộc khóm H, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, để cùng đi. Khi Â nhận được điện thoại của bị cáo T xong thì Â rủ thêm 01 người bạn tên S đi cùng, S đồng ý và chở Â đến điểm hẹn với bị cáo T để cùng đi đánh chém nhóm của Thiện. Khi nhóm của bị cáo Tài và nhóm Chí chuẩn bị kéo đi chém nhóm bạn của T thì có Cam Quang L, sinh năm 2005, ngụ số J, khóm Q, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chở Lâm Trung T2, sinh năm 2003, ngụ số A, khóm B, phường H, thành phố T đến. Khi biết được bị cáo T và C đang định đi đánh chém nhóm bạn của Th thì T2 và L đi cùng.

Do không đủ xe đi nên bị cáo T điện thoại nhờ một người bạn tên thường gọi là B, nhà ở phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, đến chở. Cả nhóm (gồm 3 nhóm nhỏ hợp lại) cùng đi đánh nhóm của Th gồm: Cam Quang L chở T2, T2 cầm theo một cây dao tự chế; Huỳnh Quốc H chở Ch, Ch cầm theo một cây dao tự chế; S chở Trần Hoài Â, Â cầm theo một cây kiếm (loại giống kiếm nhật); Trần Vũ Tuấn D chở V, V nhặt một đoạn cây ven đường cầm theo; Phạm Bá T chở Diệp Thanh L, L cầm theo một đoạn cây tầm vong; B chở Lâm Anh T, T cầm theo một đoạn cây tầm vong. Khi đến nơi, nhìn thấy nhóm bạn của T đang ngồi uống nước, lúc này những người ngồi phía sau của các xe gồm: T, C, Â, T2, V và Diệp Thanh L cầm dao, kiếm, đoạn cây trên tay và xuống xe xông vào đuổi đánh nhóm bạn của T. Do nhóm bạn của T phát hiện nên nhanh chân bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau.

Bị cáo T cầm cây đuổi đánh một người trong số bạn của T, nhưng do không đuổi kịp nên bị cáo T không đánh trúng ai, cũng không gây nên thương tích cho ai. Nhóm bạn của T bỏ chạy kịp thời nên không một ai bị đánh trúng, không một ai bị thương tích, chỉ riêng T vô tình bỏ chạy ngay về hướng của C đang đứng nên C cầm dao chém một cái từ trên xuống, từ phải qua trái làm trúng vào cánh tay trái của T, T tiếp tục bỏ chạy được khoảng 02 mét thì đến ngay vị trí của Â vừa xuống xe, thấy T bỏ chạy nên Â nhận định đây là người bên nhóm mình đang tìm chém nên Â cầm cây kiếm nhắm vào vùng

chân chém 01(một) cái từ trên xuống, hướng từ phải qua trái làm trúng vào phần gót chân trái của T gây ra thương tích. Do T bị đứt gân chân nên ngã quỵ xuống mặt đường không thể tiếp tục chạy được nữa nên cả nhóm của T2, C và T lên xe bỏ chạy rời khỏi hiện trường theo nhiều hướng khác nhau, A thì lên xe cho S chở về phòng trọ để tiếp tục uống bia cùng với bạn, C thì kêu H chở đưa về nhà, trên đường về nhà thì Ch đã vứt bỏ cây dao tự chế xuống sông Long Bình, T2 thì được L chở đưa về nhà, bị cáo T thì được B chở đưa về nhà. Sau đó, T được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh, cấp cứu và điều trị đến ngày 20/4/2020 thì xuất viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 154 ngày 02/6/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh, xác định tình trạng thương tích của anh Lê Văn Thiện lúc vào viện gồm: Bệnh tình, sinh hiệu ổn, vết thương lộ gân gót chân T # 05cm + vết thương cánh tay T # 02cm chảy máu.

Ngày 09/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với thương tích của anh Lê Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 55/20/TgT ngày 10/6/2020, của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận anh Lê Văn Thiện bị thương tích như sau: Đứt gân gót chân trái đã khâu nối, không nắn gân. Tỷ lệ 13% (mười ba phần trăm); Sẹo trung bình gót chân trái. Tỷ lệ 2% (hai phần trăm); Sẹo nhỏ cánh tay trái. Tỷ lệ 1% (một phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Văn Thiện là 16% (mười sáu phần trăm), theo nguyên tắc cộng tại Thông tư. Vết thương trên người anh Lê Văn Thiện là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Đối với Trần Thanh C cầm cây dao chém anh Lê Văn T gây ra thương tích là 1% (một phần trăm).

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã chứng minh được bị cáo Lâm Anh T rủ rê, lôi kéo Trần Hoài A thực hiện hành vi phạm tội cầm cây kiếm (loại giống kiếm nhật) chém anh Lê Văn T gây ra thương tích là 15% (mười lăm phần trăm).

Đối với nhóm của Trần Thanh Ch gồm có H, T, D, V và Diệp Thanh L: Nguyên nhân mâu thuẫn với nhóm của Lê Văn T là do vào ngày 14/4/2020, nhóm của C đã bị nhóm bạn của T chọi vỡ chai bia tại bờ kè trên đường Bạch Đằng thuộc phường 4, thành phố Trà Vinh. Ngày 16/4/2020, khi nhóm của C đang ngồi chơi tại nhà của Diệp Thanh L, thuộc khóm H, phường E, thành phố T thì C biết được nhóm bạn của T đang ngồi uống nước tại quán đối diện cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh nên nhóm của C đã rủ nhau để cùng đi đánh trả thù lại nhóm của T. Nhóm C hoàn toàn không biết việc Lâm Hảo H bị nhóm của Thiện chém, không biết được ý định của Lâm Anh T2 muốn trả thù cho H. Việc nhóm bị cáo T cùng đi chung với nhóm của C chỉ là ngẫu nhiên, tự phát và cũng là vì động cơ mục đích khác nhau, hoàn toàn không có rủ rê, xúi giục bàn tính trước giữa các nhóm với nhau để cùng đi nên nhóm của C không mang tính chất đồng phạm với nhóm của bị cáo T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, không đặt vấn đề xử lý.

Riêng đối với Trần Thanh C đã trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là cây dao tự chế bằng kim loại chém trúng cánh tay trái của Lê Văn T, gây nên tỷ lệ thương tật là 1% (một phần trăm). Do phía gia đình Lê Văn T và phía gia đình của Trần Thanh C đã có sự thương lượng, thỏa thuận thống nhất với nhau trong việc bồi thường, khắc phục hậu quả nên phía gia đình Lê Văn T đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi và hậu quả của Trần Thanh C và nhóm bạn của Ch gây ra. Căn cứ vào quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra điều tra Công an thành phố Trà Vinh, không khởi tố bị can theo yêu cầu của người bị hại. Đồng thời chuyển hồ sơ có liên quan đến Công an phường nơi cư trú để xử lý hành vi vi phạm hành chính của nhóm đối tượng này.

Đối với nhóm của bị cáo Lâm Anh T gồm có B, S và Trần Hoài Â: Bị cáo T hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với T và nhóm bạn của T. Tuy nhiên, với vai trò là người rủ rê, lôi kéo nên bị cáo T đã tập hợp được thêm người bạn tên B để chờ bị cáo T đi đánh nhóm của T, S thì chờ Trần Hoài Â là người trực tiếp chém T gây thương tật 15% (mười lăm phần trăm).

Đối với người tên B: Do bị cáo T chỉ mới quen, không biết rõ thông tin về họ tên thật và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tr, không có đủ thông tin để triệu tập nên không làm việc được. Đồng thời, khi bị cáo T nhờ B chờ đi thì không nói rõ cho B biết là chờ đi đâu và chờ đi với mục đích gì nên cũng chưa thỏa mãn điều kiện là người đồng phạm với bị cáo T, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với người bạn tên S chờ bị cáo Trần Hoài Â đi chém Lê Văn Th do bị can Â khai nhận chỉ quen biết S qua mạng Facebook cũng không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh, không mời làm việc được, khi nào mời làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Hoài Â: Cơ quan điều tra đã tách vụ án hình sự, đề nghị truy tố đối với Â, với vai trò là đồng phạm với bị cáo T và là người trực tiếp chém gây nên thương tích cho anh Lê Văn T. Hiện nay, Â đã bị Tòa án nhân dân thành phố T xét xử và tuyên phạt 36 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích, bản án đã có hiệu lực pháp luật và đang thi hành án.

Đối với nhóm của Lâm Trung T2 chỉ có Cam Quang L: Khi T2 và L đến nhà Diệp Thanh L chơi thì nhìn thấy nhóm bạn của C và bị cáo T chuẩn bị đi đánh chém nhóm bạn của T. T và L cùng đi chung với nhóm của C và nhóm của bị cáo T chỉ là ngẫu nhiên, tự phát, hoàn toàn không có rủ rê, xúi giục bàn tính trước giữa các nhóm với nhau để cùng đi, nên T2 và L không mang tính chất đồng phạm với nhóm của C và nhóm của bị cáo T, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Lâm Hảo H: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, đã nhiều lần triệu tập để làm việc nhằm xác định tính xác thực về thông tin bị chém. Đồng thời, làm rõ tình trạng thương tích và có yêu cầu như thế nào để làm cơ sở pháp lý và căn cứ pháp luật để giải quyết vụ việc. Tuy nhiên, qua làm việc Lâm Hảo H không yêu cầu xử lý đối với việc anh bị chém vào ngày 16/4/2020 do thương tích không đáng kể và đã làm đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an thành phố T. Căn cứ điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi chém gây thương tích cho Lâm Hào H.

Về vật chứng: 01(một) cây kiếm (loại giống kiếm nhật) là hung khí của Trần Hoài Â dùng để gây thương tích cho anh T. Tuy nhiên, sau khi gây thương tích cho anh T xong, Â cho cây kiếm lại người bạn tên T1 (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh, không thu giữ được. Riêng 01(một) cây dao là hung khí của Trần Thanh C dùng để gây thương tích cho anh T, sau khi gây thương tích cho anh T xong, trên đường đi Ch vứt bỏ cây dao xuống sông cầu Long Bình 1, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, không nhớ rõ vị trí nào nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh, không thu giữ được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1,2 điều 51; điểm d khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Anh T 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn T và người đại diện cho bị hại bà Bùi Thị M không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2021, bị cáo Lâm Anh T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lâm Anh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm thể hiện, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Anh T Luật sư Đồng Văn H trình bày: Thống nhất tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo vì bị cáo đã có hành vi rủ rê Trần Hoài Â đi gây thương tích cho bị hại Th. Nhưng luật sư đề nghị xem xét bị cáo chỉ rủ rê chung chung không có nói là trực tiếp chém ai. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ vì bị cáo tuổi đời còn nhỏ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại, gia đình bị cáo cũng có đến gia đình T nhận lỗi làm của mình nên yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Hành vi của bị cáo: Bị cáo Lâm Anh T là người rủ rê Â đi đánh nhóm của T để trả thù cho bạn của Tài là Trần Hào H. Đây là hành vi rủ rê, lôi kéo người khác thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã không thấy lỗi lầm của bị cáo mà bị cáo bỏ trốn phải truy nã bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã sự xem xét đánh giá đúng mức các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Do đó mặc dù bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng đơn này cũng không làm thay đổi được mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Cần giữ nguyên án sơ thẩm để bảo đảm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các lời khai nhận của bị cáo ở cấp sơ thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/4/2020, bị cáo Lâm Anh T, điện thoại rủ Trần Hoài Â đến quán nước đối diện cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh thuộc khóm I, phường K, thành phố T, để đánh chém nhóm bạn của Lê Văn T để trả thù cho bạn của bị cáo tên Lâm Hảo Hớn vừa bị nhóm của Lê Văn Thiện chém. Khi rủ an thì bị cáo kêu Â đem hung khí để chém trả thù thì Â liền đồng ý. Â đem theo 01(một) cây kiếm (loại giống kiếm nhật), chiều dài khoảng 80cm, bị cáo thì mang theo đoạn cây gỗ cầm tay, khi vừa đến nơi thì bị cáo cầm cây đuôi đánh nhóm bạn của T. Lúc này Â phát hiện T bỏ chạy về hướng mình đang đứng nên cầm cây kiếm trên tay chém 01(một) cái từ trên xuống, hướng từ phải qua trái làm trúng vào phần gót chân trái của Lê Văn T dẫn đến gây thương tích.

Tại phiên tòa hôm nay lúc đầu bị cáo tỏ ra quanh co, cho rằng bị cáo không có rủ rề, lôi kéo Â, nhưng qua thẩm vấn và đối chiếu lời khai, công bố lời khai của bị cáo đã khai trong vụ án khác đã xét xử bị cáo Â và các lời khai của bị cáo Ân, lời khai của chính bị cáo T trong vụ án này tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thì bị cáo mới khai lại là thừa nhận bị cáo đã đứng ra chủ động rủ bị cáo Â đi đánh chém nhóm của T như bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Sự thay đổi lời khai và quanh co này của bị cáo là không có lý do thuyết phục, cuối cùng thì bị cáo đã đính chính và thừa nhận hành vi bị cáo như ban đầu bị cáo đã khai. Nên xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích với vai trò rủ rề, lôi kéo bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, nhưng bị cáo là người rủ rề lôi kéo

Trần Hoài Ân tham gia cùng thực hiện gây thương tích cho bị hại với thương tật là 15%. Hành vi của bị cáo mang tính côn đồ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra phá án. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm Anh T mức hình phạt 04 năm tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng được yêu cầu trong phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Bản sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng pháp luật, kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét nhưng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm mang tính chất côn đồ băng nhóm xảy ra càng nhiều trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của án sơ thẩm.

[4] Từ những viện dẫn, nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Bị cáo Lâm Anh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lâm Anh T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST, ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Anh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Anh T 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 4 năm 2021.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Anh T phải nộp án phí 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan THAHS CA thành phố T tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố T tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS thành phố T tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trịnh Minh Tự